

Thanh Phố Hồ Chí Minh 27-01-1989.

Kính thưa bà!

Quốc thư tôi xin trân trọng gửi lời chào sức khỏe bà cùng gia đình, và đề di thỉnh vớ vấn đề tôi xin thưa câu bà với sự nhiệt tình bà đã từng giúp đỡ những người Việt Nam còn kẹt bên này, như là hoàn cảnh hiện tại của tôi mong bà đọc đề báo xỏ xa cho người phụ nữ tay yếu chân mềm phải tự mình chịu đựng đề đối phó với tất cả mọi mặt với xã hội đề mới con từ lúc chồng mới chết cho đến ngày hôm nay ròng rã suốt 16 năm trời.

Bởi xin từ giới thiệu với bà:

Sau tên là TRẦN THỊ THÚA, sinh năm 1945 tại Bình Thạnh, Xuân Lộc, Sông Cầu. Hiện thường trú tại số nhà 28 Phú Đồng Thiên Vương, Phường Phước Điền, tỉnh Phú Khánh. Vợ chồng chúng tôi sống với nhau được 3 mặt con: 2 gái, 1 trai. Chồng tôi cấp bậc Thuan úy, số quân 68/141.081 thuộc binh chủng Thủy Quân Lục Chiến. Chấp nhận có chồng tác chết là chấp nhận sống xa nhau, chấp nhận sớm làm góa phụ, nhưng tôi đã có ý tưởng chung tất cả mọi người phụ nữ trong thời đó đều phải chung cùng số phận như tôi vậy thôi. Thế rồi một sự bất hạnh đã đến cho tôi là năm 1972 chồng tôi đã bị tử trận tại Quảng Trị trong lúc du hành quân. Gia đình tôi bắt đầu tan nát từ dạo đó: vợ mất chồng, con mất cha. Tuy nhiên bên cạnh đó tôi được an ủi đến từ người là tôi được lãnh tiền phụ cấp để nuôi con.

Đến năm 1975, chế độ Sài Gòn không còn nữa, tôi mới đi xin tiền cấp dưỡng, tôi bắt đầu tập sự đối phó với cuộc sống mới, con người mới, tất cả đều xa lạ đối với tôi và cũng là lúc tôi bắt đầu cảm thấy khổ sở.

Kính thưa bà!

Hàng ngày tôi phải buôn bán bán tần, các con tôi đều nghỉ học để phụ với tôi kiếm tiền sinh sống. Cứ như thế ngày

ngày sáng ngày khuya buổi rong rã? 13 năm trôi

Nhơn dịp về thăm Pá Hồ chỉ mình gặp lại người bạn
nơi nhiều về sự giúp đỡ của bà, nhớ là các anh ở quan
chức đó cũ, những chị có chồng chết trong trận cái tạo, tôi
hình tưởng đến hoàn cảnh của tôi hình tại cũng là cũng là
phần chồng chết, cũng là một sự đau khổ giống nhau thôi.

Một lần nữa tôi tha thiết thỉnh cầu hãy gọi lòng bác
ái của bà hãy hướng hai cho mẹ con tôi xin vào thăm
phụ mẹ cho phép mẹ con tôi được sang thăm cả tại Hoa
Kỳ. Bởi như vậy chính bà là vì của tình của gia đình tôi.

Người lái nếu như gia đình tôi không được sang thăm cả
tại Hoa Kỳ thì nhờ bà giúp đỡ cho gia đình tôi một số tiền
để làm vốn buôn bán nuôi con qua ngày.

Dù việc này có thành công hay thất bại ở bà mẹ
con tôi sẽ không bao giờ quên.

Suốt cuộc bà và gia đình được vạn sự như ý trong
dịp, xuân về bà hy vọng nhận được những lá thư hồi âm
của bà.

Thân chào bà

Chưa

TRẦN THỊ THƯA

T/B - Gửi kèm những giấy tờ cần thiết:

1. Giấy hôn nhân

1 giấy nghị định của Nhà nước về cấp dưỡng

1. Giấy khai tử

h. Tờ Giấy khai sinh

2. Giấy Trắc lục kh. phòng lục sự Tòa Sở Thẩm Cốt đình

Còn chi: Giấy của cháu Huỳnh Thị Thủy Hồng, Huỳnh Trang Hiếu

Huỳnh Thị Tuyết Hạnh bị mất lạc

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN THỦ ĐỨC

BỘ TRÍCH LỤC
BỘ HÔN-THỦ

Năm 1969

Số hiệu : 692

Người chồng : (Tên họ)	HUYNH-ĐÁ-TUẤN
Sinh tại :	Hòa-Lông, Quảng-Nam
Sinh ngày :	10 tháng 10 năm 1948
Cha chồng : (Tên họ sống chết phải nói)	Huỳnh-Võ (C)
Mẹ chồng : (Tên họ sống chết phải nói)	Lê-thị-Kiều (C)
Người vợ : (Tên họ)	TRẦN-THỊ-THUẬN
Vợ (chánh hay thứ)	Vợ chánh
Sinh tại :	Bình-Thuận, Sông-Cầu, Phú-Yên
Sinh ngày :	12 tháng 7 năm 1949
Cha vợ : (Tên họ sống chết phải nói)	Trần-Văn (S)
Mẹ vợ : (Tên họ sống chết phải nói)	Đỗ-thị-Dinh (C)
Ngày lập hôn thú	12 tháng 6 năm 1969

TRÍCH Y BỒN CHÁNH

năm 1969

Linh-Xuân-Thôn, ngày 03 tháng 5 năm 1972

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

*Phân*

Trần Văn Khánh

MIỄN THỊ-THỰC

THAM-CHẾU: Thông-Tư-Bộ-Hộ-Vụ

Số: 4366/SNV/HQ/29 ngày 13/5/72

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ CỰU CHIẾN - BINH
NHA HƯU-BỔNG
VÀ CẤP-DƯỠNG

62456QP/CLQ2

Số

— Chiếu luật số 02/70 ngày 09 tháng 7 năm 1970 và các văn kiện quy định chế độ cấp dưỡng các phé binh và gia đình tử sĩ;
— Chiếu hồ sơ xin cấp dưỡng số 16751/72 ngày

NGHỊ-DỊNH

Điều 1.— Ông (Eã) TRAN THI THUA
Ngày và nơi sinh 12.7.1949
Đa chỉ 369 Nguyễn Tri Phương, Thủ Đức, Gia Định
Căn cước 01044019 cấp tại Thủ Đức
là (1) QP của HUYNH BA THANG
Cấp bậc Th/Ủy số quân 68/141.081
đa (2) tử thương ngày 4.4.72



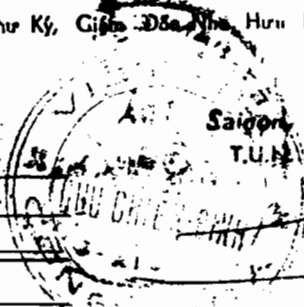
Tên thân nhân được cấp dưỡng	Ngày sinh	Được hưởng đến
Huynh thi Thu Hong	10.5.67	11.5.85
Huynh thi Tuyen Hanh	25.5.69	24.5.87
Huynh Trong Hieu	7.10.70	6.10.88

Được hưởng một khoản cấp dưỡng hàng Tam cá nguyệt là :

CẤP DƯỠNG TÍNH THEO CẤP BẠC (Phé độ)	Số thân nhân	NGÂN KHOẢN CẤP DƯỠNG	
		(bằng số)	(bằng chữ)
Từ 5.4.72 đến			
Từ 5.4.72 đến 31.8.72	3	26865	hai mươi sáu ngàn tám trăm sáu mươi lăm đồng
Từ 1.9.72 đến	3	32100	ba mươi hai ngàn một trăm đồng
Từ đến			
Từ đến			
Từ đến			

Điều 2.— Đồng Lý Văn Phòng, Tổng Thư Ký, Giám Đốc Nha Hữu Bổng và Cấp Dưỡng chiếu nhiệm-vụ thi hành Nghị định này.

KỶ LĨNH TIỀN LÃN THỨ NHẤT
từ 5.4.72 đến 1.12.72
số tiền
khấu trừ hay cộng thêm
còn được lãnh



Saigon, ngày 28 Th.3. 1972
T.Ư. N. Y. Đ. C. TRƯỞNG CỰU CHIẾN BINH
PHU-YA T.Ư. S. TRƯỞNG

TRƯƠNG-VĂN-XUONG

TỬ

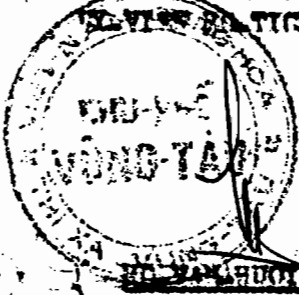
Phan

Số hiệu : 51
(1)

" CHẾT VI TỬ QUỐC "

SAO LY NG DUY :

VUON-TAU, ngày 27 - 04 - 1972
CHU LỊCH HƯNG KHU PHO kiêm
SỞ VIÊN BÀ TỊCH,



(1) Là chưa đề lục biên
án-tòa cái khai tử lợi.

KHOA TÀI TÍNH

Người chết :	HUYEN BA-THANG
(Tên họ)	
Nghề-nghiệp :	Quan-nhan
Cư-trú tại :	Khe. 31.39
Sanh ngày :	10 tháng 10 năm 1948
Tại :	Pho-Lang, QUANG-NAM
Chưa có chồng., vợ hay là góa chồng, vợ :	///
(Kê tên, họ nếu có)	
Người chồng hay vợ làm nghề gì :	///
Chưa :	
(Tên họ)	HUYEN BA
Mẹ :	LE THI-HYEN
(Tên họ)	
Chết ngày	04 tháng 04 năm 1972
Chết tại :	QUANG-TU
Ngày khai :	05 tháng 04 năm 1972
Người khai :	TRINH-VAN-TOAN
(Tên họ)	
Người khai mấy tuổi :	30 tuổi
Nghề-nghiệp :	Quan-nhan
Cư-trú tại :	Khe. 31.39
Người chứng (thứ nhất) :	HUYEN BA
(Tên họ)	
Mấy tuổi :	27 tuổi
Nghề-nghiệp :	Quan-nhan
Cư-trú tại :	Khe. 31.39
Có phải là bà con hoặc ở gần người chết, phải nói rõ :	Long-doi
Người chứng thứ nhì	LE THI-HYEN
(Tên họ)	
Mấy tuổi :	20 tuổi
Nghề-nghiệp :	Quan-nhan
Cư-trú tại :	Khe. 31.39
Có phải là bà con hoặc ở gần người chết, phải nói rõ :	Long-doi

Làm tại VUON-TAU ngày 05 tháng 04 năm 1972
 Người khai, Hộ-Lợi, Nhân chứng,
 Ký tên: Ký tên: Ký tên:
 TOAN NGUYEN-VAN-TOAN TRINH - VO

SỞ TƯ - PHÁP TRUNG PHẦN

TÒA - ÁN HÒA - GIẢI

CHỨNG THƯ THAY THẾ

QUẬN : SÔNG-CẦU.Việc bộ thụ lý số 1203.Ngày 6-10-1957.Mở phiên tòa ngày 6-10-1957.

GIẤY KHAI-SANH

Ngày Sáu tháng mười năm một ngàn chín trăm năm mươi Bảy lúc chín giờ trước mặt chúng tôi NGUYỄN VĂN-TÂN.

Kiểm Thẩm Phán Tòa - Án Hòa Giải Quận SÔNG-CẦU.

Có lục sự Trương Đình-Hòa giữ bút lục.

Hiện có những người làm chứng đã trưởng thành kê tên dưới đây :

1. - Ông Trần-Tài 51 tuổi, thẻ kiểm tra số 06A000281.
Trú quán làng Đình-Thạnh Xã xuân-Lộc Quận Sông-Cầu
Tỉnh Phước-Yên.

2. - Ông Trần-Thủ 52 tuổi, thẻ kiểm tra số 05A000253.
Trú quán làng Đình-Thạnh Xã xuân-Lộc. Quận Sông-Cầu.
Tỉnh Phước-Yên.

3. - Ông Huyên Cao-Anh 30 tuổi, thẻ kiểm tra số 27A000096.
Trú quán làng Đình-Thạnh Xã xuân-Lộc Quận Sông-Cầu.
Tỉnh Phước-Yên.

Đã khai nhận thực rõ ràng Ông Trần Khai-Thừa 19/10/57
Sanh ngày mười hai tháng Bảy năm một ngàn chín trăm bốn
tại làng Đình-Thạnh Xã xuân-Lộc Quận Sông-Cầu (mười chín)
Tỉnh Phước-Yên là con của Ông Trần Văn và Bà Cổ Thị Vĩnh (Chết)
(Sống hay chết.) hiện trú tại làng Đình-Thạnh Xã xuân-Lộc
Quận Sông-Cầu Tỉnh Phước-Yên.

Vậy thế, đơn trình của Trần Văn và theo lời chứng trên
chúng tôi tin ở lời thề của người làm chứng.

Chúng tôi cấp chứng thư này để thay thế, giấy khai sanh chính thức cho
đương sự chấp chiếu.

Làm tại Văn phòng Tòa Án Hòa Giải Quận SÔNG-CẦU. ngày Sáu
tháng mười năm một ngàn chín trăm năm mươi Bảy.

Nguyễn Văn-Tân kiểm Thẩm Phán Tòa Hòa Giải,
LỤC SỰ

Ấn-Ký:

Trương Đình-Hòa.

Ấn-Ký:

Nguyễn Văn-Tân.

Người khai

Ký-Tên:

Trần-Văn.

Người chứng thứ I

Ký-Tên:

Trần-Tài.

Người chứng thứ II

Ký-Tên:

Trần-Khai.

Người chứng thứ III

Ký-Tên:

Huyên-Cao-Anh.

TRÍCH LỤC SAO Y BỐN CHÂN

Sông-Cầu ngày 6 tháng 10 năm 1969.

LỤC SỰ



TRUNG-MINH

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập * Tự do * Hạnh phúc

Phường: PHUONG-SAI

Thị xã: PHUONG-SAI

Tỉnh: PHU-KHANH

Năm: 1976

Số: 384295

BẢN CHÁNH
GIẤY KHAI SANH

Họ, Tên

HUYNH-THI-THUY-HOANG

NAM hay NỮ: NỮ

Ngày, Tháng
Năm sinh

Ngày mười hai, tháng năm, năm một ngàn
chín trăm sáu mươi bảy (12-05-1967)

Nơi sinh

Xã Bình-Thuận, Bình-Dương

PHÂN KHAI VỀ CHA, ME

NGƯỜI CHA

NGƯỜI MẸ

Họ, Tên
Tuổi

(Cha chết)

Trần-Thị-Thừa
28 tuổi

Dân tộc
Quốc tịch

~~Kinh~~
Việt-Nam

Nghề nghiệp
Chỗ ở

Nội-trợ
Số 6 Hoàng-Diện 2 NT

Họ, tên, tuổi, chỗ ở, Nơi
cấp, số và ngày cấp giấy
chứng minh (nếu có) của
người đứng khai.

Trần-Thị-Thừa, 28 tuổi, Số 6 Hoàng-
Diệu 2, Phường Phương-Sai, Thị-Xã Nhatrang
Tỉnh Phú-Khánh.

NGƯỜI ĐỨNG KHAI
(ký tên)

Thừa

TRẦN-THỊ-THỪA

Đăng ký ngày 12 tháng 9 năm 1976
TM. Ủy BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHƯƠNG-SAI



GHI CHÚ

Đính kèm giấy khai sinh của con đẻ đứng khai
Số liên 181

Bản chính Giấy khai sinh cần
được giữ gìn lâu dài. Khi cần
có giấy tờ để sử dụng, nhân
dân sẽ đến Ủy Ban xin Bản sao



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN THỦ-ĐỨC

Xã LINH-ĐÔNG



BỘN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH

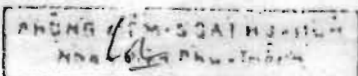
Năm 1969

Số hiệu: 1436

Đường nhiên được chính quyền
hóa đo hôn thú số hiệu 692 lập ngày
12-06-1969 tại xã Linh Xuân Thôn
Quận Thủ-Đức, Tỉnh GI. I. M. I. G. I. E. và
chồng ông (Huỳnh-Bá-Thông) và b
Trần-Thị-Thủy-nhận nhận là con
là (Trần-Thị-Tuyết-Hạnh) và
nay được ghi theo họ cha là:
"Huỳnh-Thị-Tuyết-Hạnh"
và được đưa vào bộ sanh năm 1969
nơi tờ số hiệu 1436 ngày 10-06-69



Tên, họ ấu nhi	Trần-Thị-Tuyết-Hạnh
Phái	Con
Sanh	ngày hai mươi lăm tháng năm dương lịch 1969
(ngày, tháng, năm)	
Tại	Nhà bảo sanh, Thủ-Đức
Cha	//
(Tên, họ)	
Nghề	//
Cư trú tại	//
Mẹ	Trần-Thị-Thủy
(Tên, họ)	
Nghề	Nội Trợ
Cư trú tại	Linh Đông xã
Vợ	//
(chính hay thứ)	

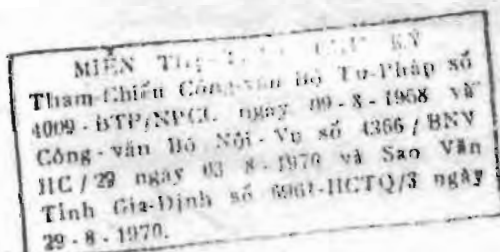


TRÍCH Y BẢN CHÁNH

1969

LINH-ĐÔNG-XÃ, ngày 10 tháng 5 năm 19 72

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



NGUYỄN VĂN BẮC

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã Thị trấn Phước Sai
Thị xã, Quận Phước Trung
Thành phố, Tỉnh Phước Khánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P 2

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Nam 1976
Số 3844/PS.
Quyển số

Họ và tên	HUỠNH TRỌNG HIẾU		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	Ngày bảy, tháng mười, năm một ngàn chín trăm bảy mươi (07-10-1970)		
Nơi sinh	Nhà bảo sanh Thủ Đức		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	(Cha chết)	Trần Thị Thừa 28 tuổi	
Dân tộc Quốc tịch		Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK đang trú		Nội trợ Số 6 Hoàng Diệu 2 NT	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số y bạ công mệnh hoặc CNCC của người đăng khai	Trần Thị Thừa, 28 tuổi, số 6 Hoàng Diệu 2, Phường Phước Sai, Thị xã Phước Trung, tỉnh Phước Khánh.		

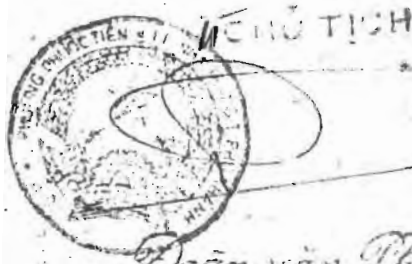
NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 28 tháng 12 năm 1981

TM/UBND P.P. Tấn ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 13 tháng 9 năm 1976
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

TM.UBND. Phường PHƯỚC SÀI
(Ký tên và đóng dấu)



Đoàn Văn Phụng



TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA

GIÁP ĐỊNH

Ngày 26 tháng 7 năm 1972số 1083/AD

Án thừa nhận Quốc - Gia Nghĩa - Tử

cho NGUYỄN THỊ THUYẾT HỒNG

Tòa S.T. Giáp Định xử về
việc hộ trong phiên nhóm tại
phòng nghị-sự ngày 26
tháng 7 năm 1972
gồm có các Ông

Chánh-Án : Hồ Đức CẩnBiện - Lý : Đỗ Xuân QuỳnhLục - Sự : Trần Hữu Cường

4/5/72

Cả lên bản án như sau :

BẢN ÁN

TÒA ÁN

Chiếu theo đơn của Trần thị Thù
xin án thừa nhận Quốc-Gia Nghĩa-Tử cho con.

BỞI CÁC LẼ ẤY

Lời và do đơn đề ngày

23-6-1972 nguyên đơn thỉnh
cầu Tòa tuyên án thừa nhận Phân rằng kể từ nay
Quốc-Gia Nghĩa-Tử cho 03

trẻ sau đây, con của ngày 12-5-1967 tại xã Bình-Nhậm, Bình-Dương, số
nguyên đơn và Huỳnh bá hiệu 131 là con của Huỳnh bá Thăng và Trần thị Thù
Thăng là cô Chuẩn-uy, SQ hôn thú số 692 ngày 12-6-1969, chứng chỉ sống chung
68/141.081 TD+ TQLC/ được thừa nhận là Quốc-Gia Nghĩa-Tử số 1521-LAX ngày 19-6-1972
KDC 3339 tử trận ngày tại xã Linh-Dũng

1-1-1972 trong cuộc hành
quân trên lãnh thổ Quân Khu
1 đã dũng mãnh giao chiến với
Trung Đoàn chính quy không

máy trúng đạn của đối phương ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai sanh dương niên
bổ mình trên chiến địa tại

Hương Hòa, Quảng Trị, số 0840/TD+/TQLC được biên án này vào lẽ tờ khai sanh nói trên giữ lưu-trữ công-văn
trình số 0840/TD+/TQLC

BI KDC 3339 ngày 7-
4-1972

Đề Ngân-Khố chịu kết án phí

Án này làm, xử và tuyên tại Phòng Nghị-sự vào ngày, tháng và năm
kể trên

Ghi nhận con niêm và Trước-bạ Miễn-Phí.

Ký tên

Hồ Đức Cẩn
Trần Hữu Cường

ngày 19-9-1972
TRÍCH Y BAN CHÁNH

ngày 24 tháng 2 năm 1973
CHÁNH LỤC - SỰ
VU DUY-THUẬT

GIADINH
PHÒNG LỤC SỰ

Ngày 26 tháng 7 năm 1972

số 1063/HD

Án thừa nhận Quốc - Gia Nghĩa - Tử

cho HUYNH TRONG HIU

Tòa S.T. Giadinh xử về
việc hộ trong phiên nhóm tại
phòng nghị-sự ngày 26
tháng 7 năm 1972
gồm có các Ông

Chánh-Án : Hồ Đức Cẩn

Biện - Lý : Đỗ Mạnh Quỳnh

Lục - Sự : Trần Hữu Cường

11/5/72

Cả lên bản án như sau :

BẢN ÁN

TÒA ÁN

Chiếu theo đơn của

Trần thị Thừa

xin án thừa nhận Quốc-Gia Nghĩa-Tử cho

con.

Xét vì do đơn đề ngày

23-6-1972 nguyên đơn thỉnh

cầu Tòa tuyên án thừa nhận

Quốc-Gia Nghĩa Tử cho 03

trẻ sau đây, con củ

nguyên đơn và Huỳnh bá

Thăng là cố Chuẩn-uy.

68/11-1001 TD4/TQLC/H

KBC 3339 tử trận ngày

4-4-1972 tron g cuộc hành

quân trên lãnh thổ quân

khu I đã đứng nãnh gico

chiến với Trung-Đoàn chính

quy không may trúng đạn của

đối phương bỏ mình trên

chiến địa tại Hương Hồn

Quảng-Trị, phúc trình

số 0840/TD4/TQLC/BI

KBC 3339 ngày 7-4-1972

BỞI CÁC LỄ ẤY

Huỳnh trọng Hiou, nam, sinh ngày

7-10-1970 tại xã Linh Đông, số hiệu 2896 là con

củ Huỳnh bá Thăng và Trần thị Thừa hôn thú số 690

ngày 12-6-1969 đang chỉ sống chung số 1521-12X

được thừa nhận là Quốc-Gia Nghĩa-Tử ngày 12-6-1972 tại xã

Linh-Đông

Ký tên

Hồ Đức Cẩn
Trần Hữu CườngSAIGON ngày 19-9-1972
TRÍCH Y BẢN CHÍNHGIADINH ngày 24 tháng 2 năm 1973
CHÍNH LỤC-SỰ

VU-DUY-THUẬT

VIET NAM
3000
BULL COIN
SM: 003

TRẦN THỊ THƯA
ĐƯỜNG THIÊN VƯƠNG
PHÚ KHANH, VIỆT NAM

PAR AVION

TP HO CHI MINH
27.1.89
70000

VIET NAM
8130 đ
BULL COIN
SM: 003

TP HO CHI MINH
27.1.89
70000

R A 2 6
2 6

VIET-NAM
27.1.89
TP HO CHI MINH

VIET-NAM
3140
BULL-COIN
SM: 003

TO: BÀ KHUẾ MINH THẠ
P.O. Box 5H35
ARLINGTON, VA. 22205. 0635

USA

AIR MAIL

PAR AVION VIA AIR MAIL